

THÔNG TƯ số 3-TT/LB ngày 7-11-1979
hướng dẫn việc tổ chức và hoạt động
của ban thanh tra của công nhân,
viên chức tại các đơn vị cơ sở sản
xuất, kinh doanh, sự nghiệp hành
chính của Nhà nước.

Căn cứ điều 22 của nghị định số
182-CP ngày 26-4-1979 của Hội đồng
Chính phủ ban hành quy định về quyền
làm chủ tập thể xã hội chủ nghĩa của
công nhân, viên chức tại các đơn vị cơ
sở sản xuất, kinh doanh của Nhà nước;

Ủy ban thanh tra của Chính phủ và Ban
thư ký Tổng công đoàn Việt Nam hướng
dẫn về tổ chức và hoạt động của ban
thanh tra của công nhân, viên chức (gọi
tắt là ban thanh tra của công nhân) tại
các đơn vị cơ sở sản xuất, kinh doanh,
sự nghiệp, hành chính của Nhà nước.

I. Ý NGHĨA VÀ TÁC DỤNG CỦA CÔNG TÁC THANH TRA CỦA CÔNG NHÂN, VIÊN CHỨC

Quyền làm chủ tập thể của nhân dân
được thể hiện trong nghĩa vụ và quyền
lợi của công dân đối với mọi công việc
của xã hội, đồng thời được thể hiện
trong việc người công dân có quyền giám
sát, kiểm tra công việc của các cơ quan
Nhà nước.

Cơ cấu kiểm tra của Đảng và Nhà
nước bao gồm hệ thống tự kiểm tra
trong bộ máy Nhà nước, sự kiểm tra của
Đảng và các tổ chức quần chúng. Để
làm tốt công tác kiểm tra, phải kết hợp
kiểm tra của Đảng, của Nhà nước và
của các tổ chức quần chúng.

Ban thanh tra của công nhân do công
nhân, viên chức bầu ra để giám sát, kiểm
tra thường xuyên, trực tiếp, tại chỗ, mọi
người, mọi hoạt động ở đơn vị cơ sở trên
các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, đời

sống, bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ cơ sở, bảo
vệ tài sản xã hội chủ nghĩa nhằm phát
huy tinh thần tích cực cách mạng, trí
thông minh, năng lực sáng tạo của quần
chúng, phát hiện với Đảng, chính quyền,
công đoàn và các tổ chức quần chúng
khác những người tốt, việc tốt để động
viên, cổ vũ; những khuyết điểm, thiếu
sót để kịp thời uốn nắn, sửa chữa, ngăn
ngừa các mặt tiêu cực.

Ban thanh tra của công nhân là tổ
chức thanh tra của công nhân, viên
chức được pháp luật Nhà nước công
nhận, được ban chấp hành công đoàn
cơ sở hướng dẫn tổ chức và hoạt động,
cơ quan thanh tra Nhà nước cấp trên
chỉ đạo về nghiệp vụ. Ban thanh tra của
công nhân là một trong những cơ cấu
thực hiện quyền làm chủ tập thể của
công nhân, viên chức để giám sát, kiểm
tra mọi hoạt động của đơn vị cơ sở
bảo đảm nghĩa vụ và quyền lợi chính
đáng của công nhân, viên chức.

Ban thanh tra của công nhân là tổ
chức kiểm tra của quần chúng do đảng
ủy cơ sở lãnh đạo, đứng trên lập trường
của giai cấp công nhân và dựa vào
quần chúng giám sát, kiểm tra, phản
ánh và đề xuất biện pháp sửa chữa
đúng đắn kịp thời với cấp có trách nhiệm.

Ban thanh tra của công nhân là tổ
chức cơ sở của hệ thống thanh tra của
Nhà nước, để kết hợp công tác thanh
tra của Nhà nước từ trên xuống với
việc giám sát, kiểm tra của quần chúng
từ cơ sở phản ánh lên, làm cho công tác
thanh tra của Nhà nước được khách
quan, đúng đắn, kịp thời, thường xuyên,
rộng khắp trong từng lĩnh vực sản xuất,
kinh doanh, công tác phân phối, tổ
chức đời sống, bảo vệ cơ sở, bảo vệ tài
sản xã hội chủ nghĩa.

Ban thanh tra của công nhân là chỗ
dựa của thủ trưởng và cơ quan quản lý
cấp trên, kết hợp công tác kiểm tra của
quần chúng với kiểm tra của thủ trưởng
nhằm nắm sát tình hình, điều hành

hoạt động có hiệu lực, góp phần hoàn thành kế hoạch Nhà nước và phát hiện những vấn đề cần cải tiến quản lý thuộc trách nhiệm cấp trên để phục vụ tốt cơ sở.

Các cơ quan Nhà nước, các đoàn thể quần chúng, từ trung ương đến cơ sở có trách nhiệm tạo điều kiện để nâng cao năng lực hoạt động của ban thanh tra của công nhân.

II. NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN THANH TRA CỦA CÔNG NHÂN

A. Nhiệm vụ:

Ban thanh tra của công nhân có nhiệm vụ tổ chức việc giám sát, kiểm tra thường xuyên, tại chỗ mọi hoạt động của đơn vị cơ sở thuộc các lĩnh vực sau:

— Việc thực hiện kế hoạch Nhà nước, việc chấp hành các chính sách, chế độ của Nhà nước, nội quy của đơn vị;

— Việc thực hiện kế hoạch chuẩn bị chiến đấu, bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ cơ sở;

— Việc chấp hành các quy định về bảo vệ cơ sở, bảo vệ tài sản xã hội chủ nghĩa, về bảo hộ lao động;

— Việc khắc phục các mặt tiêu cực trong công tác quản lý, việc chống quan liêu, cửa quyền, làm phiền hà dân;

— Việc tổ chức phân phối và phục vụ đời sống trong đơn vị;

— Việc tiếp nhận và giải quyết các kiến nghị, khiếu tố thuộc trách nhiệm của đơn vị cơ sở giải quyết.

Nội dung kiến nghị, khiếu tố đã được quy định trong điều 14 của nghị định số 182-CP là:

— Những sáng kiến về cải tiến tổ chức lao động sản xuất, về xây dựng và thực hiện kế hoạch, tổ chức đời sống của cơ sở; những đề nghị có liên quan đến lợi ích của công nhân, viên chức;

— Góp ý kiến nhận xét, phê bình, chất vấn về những thiếu sót trong công

tác lãnh đạo, quản lý, trong việc thực hiện kế hoạch của cơ sở;

— Khiếu nại về các quyết định của thủ trưởng đơn vị hoặc người phụ trách trực tiếp mà mình cho là không đúng;

— Phát hiện, tố giác những hiện tượng tham ô, lãng phí hoặc những việc làm sai phạm chính sách của Đảng và Nhà nước;

— Góp ý kiến về xây dựng cơ sở đảng và đoàn thanh niên.

B. Quyền hạn:

Quyền hạn của ban thanh tra của công nhân là:

— Động viên và tổ chức công nhân, viên chức trong đơn vị tham gia công việc kiểm tra;

— Được yêu cầu cá nhân hoặc tổ chức có liên quan đến việc kiểm tra báo cáo tình hình và cung cấp tài liệu cần thiết cho việc kiểm tra;

— Được cử người tham dự các cuộc họp của thủ trưởng đơn vị bàn vấn đề có liên quan đến công việc kiểm tra;

— Lập biên bản kiểm tra xác nhận tình hình và yêu cầu người có trách nhiệm trong đơn vị ký biên bản;

— Kiến nghị với thủ trưởng đơn vị hoặc với cơ quan quản lý cấp trên về những biện pháp để sửa chữa những thiếu sót do ban thanh tra của công nhân phát hiện;

— Làm báo cáo về kết quả kiểm tra và tùy theo yêu cầu mà gửi cho đảng ủy cơ sở, thủ trưởng đơn vị, ban chấp hành công đoàn cơ sở hoặc cho các cơ quan quản lý có liên quan ở cấp trên.

III. TỔ CHỨC BAN THANH TRA CỦA CÔNG NHÂN

1. Tổ chức ban thanh tra của công nhân:

Mỗi đơn vị cơ sở thành lập một ban thanh tra của công nhân từ 5 đến 15 người như:

— Đơn vị sản xuất, kinh doanh: xí nghiệp, công trường, nông trường, lâm trường, đội vận tải, tổng kho, cửa hàng, v.v..;

— Đơn vị sự nghiệp: bệnh viện, trường học, v.v..;

— Đơn vị hành chính: tổng công ty, ty, sở, công ty, v.v...

Ở phân xưởng, đội, tổ sản xuất, tổ công tác, v.v... có thể thành lập tổ thanh tra của công nhân, hình thành mạng lưới thanh tra viên công nhân.

Đối với đơn vị cơ sở dưới 100 công nhân, viên chức (như cửa hàng thương nghiệp...) có thể thành lập ban thanh tra của công nhân từ 3 đến 5 người.

Ngoài các đơn vị cơ sở quy định như trên, gặp trường hợp khó xác định, thì xin ý kiến Ủy ban thanh tra của Chính phủ và Tổng công đoàn Việt Nam.

Trưởng ban, phó ban, thư ký do thành viên trong ban bầu ra.

Tổ thanh tra có tổ trưởng, tổ phó do thanh tra viên trong tổ bầu ra.

Tổ thanh tra của công nhân có trách nhiệm căn cứ kế hoạch công tác của ban, động viên công nhân, viên chức giám sát, kiểm tra; phản ánh tình hình nơi mình làm việc với ban; trực tiếp góp ý kiến với cán bộ quản lý hoặc tổ chức quần chúng nơi mình làm việc và mọi người chung quanh về những hiện tượng sai trái xảy ra; tham gia xem xét những vấn đề do ban giao.

Số lượng thành viên của ban do hội nghị hoặc hội nghị đại biểu công nhân, viên chức quyết định. Số lượng thanh tra viên do ban thanh tra của công nhân quyết định.

Người đứng đầu đơn vị không tham gia ban và tổ thanh tra của công nhân.

2. Bầu cử và bãi miễn:

Tổ chức thanh tra của công nhân ở cấp nào do hội nghị hoặc hội nghị đại biểu công nhân, viên chức ở cấp ấy bầu

ra hai năm một lần theo nguyên tắc bỏ phiếu kín, người trúng cử phải được quá một nửa (1/2) số phiếu bầu.

Ban, tổ thanh tra của công nhân sau khi bầu được hoạt động ngay.

Hội nghị hoặc hội nghị đại biểu công nhân, viên chức phải gửi biên bản bầu cử lên thanh tra Nhà nước cấp trên, thủ trưởng cơ quan quản lý cấp trên, công đoàn cấp trên và trong thời hạn một tháng, kể từ ngày nhận được báo cáo, nếu các cơ quan này thấy việc bầu cử không đúng nguyên tắc thể lệ, tiêu chuẩn bầu cử thì yêu cầu cơ sở bầu cử lại.

Trong nhiệm kỳ bầu cử, nếu có ủy viên hoặc thanh tra viên nào phạm sai lầm nghiêm trọng xét không đúng tiêu chuẩn quy định, thì ban chấp hành công đoàn cơ sở đề nghị hội nghị công nhân, viên chức hoặc hội nghị đại biểu công nhân, viên chức quyết định việc bãi miễn. Trường hợp chưa họp được hội nghị công nhân, viên chức hoặc hội nghị đại biểu công nhân, viên chức thì ban thanh tra của công nhân phải lấy biểu quyết, nếu được hai phần ba (2/3) thành viên trong ban tán thành thì tạm đình chỉ hoạt động và sau đó báo cáo với hội nghị công nhân, viên chức hoặc hội nghị đại biểu công nhân, viên chức trong kỳ họp gần nhất để giải quyết việc bãi miễn.

3. Tiêu chuẩn thành viên ban thanh tra của công nhân:

— gương mẫu trong sản xuất, công tác,

— Chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật và chính sách,

— Trung thực và có tinh thần đấu tranh vì lợi ích chung,

— Am hiểu tình hình đơn vị,

— Được quần chúng tin nhiệm.

Tiêu chuẩn này vừa là tiêu chuẩn để bầu thành viên của ban thanh tra của công nhân, của mạng lưới thanh tra

viên, vừa là tiêu chuẩn phấn đấu của mỗi thành viên ban thanh tra của công nhân và mỗi thanh tra viên.

Trên cơ sở bảo đảm tiêu chuẩn là chính, cần chú ý đến cấu tạo của ban thanh tra của công nhân có cấp ủy viên của đảng, ủy viên các đoàn thể quần chúng, người của các bộ phận khác nhau và có tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ thanh niên, phụ nữ, người trực tiếp sản xuất, cán bộ khoa học, kỹ thuật và nghiệp vụ ở đơn vị.

Khi vận dụng các tiêu chuẩn trên, cần tránh cầu toàn, thành kiến với các khuyết điểm cũ.

IV. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, PHƯƠNG CHÂM, PHƯƠNG PHÁP CÔNG TÁC VÀ LỀ LỜI LÀM VIỆC CỦA BAN THANH TRA CỦA CÔNG NHÂN

1. Mục đích, yêu cầu của công tác thanh tra của công nhân là:

Phát huy và bảo vệ quyền làm chủ tập thể trực tiếp của công nhân, viên chức, động viên mọi người giám sát, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch Nhà nước, các chế độ, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước ở cơ sở nhằm phát huy ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm, góp phần cải tiến và tăng cường công tác quản lý, tăng cường ý thức trách nhiệm, ý thức phục vụ nhân dân, tinh tổ chức, kỷ luật, tăng năng suất lao động, bảo vệ tài sản xã hội chủ nghĩa, cải thiện đời sống của công nhân, viên chức, xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa, xây dựng đơn vị cơ sở đoàn kết, vững mạnh, chống mọi biểu hiện tự do, lười lao động, tham ô, lãng phí, quan liêu, cửa quyền, trù dập, ức hiếp, làm phiền quần chúng.

2. Phương châm hoạt động:

— Thanh tra phải khách quan, thường xuyên, tại chỗ, mọi người cùng làm;

— Lấy giám sát, phát hiện, ngăn ngừa, kết hợp nâng cao tự phê bình và phê bình, tự sửa chữa là chính; kiểm tra khi cần thiết;

— Kết hợp giữa xây và chống, lấy xây làm chính;

— Kết hợp biện pháp tư tưởng và tổ chức, kinh tế và hành chính; lấy giáo dục, thuyết phục làm chính.

3. Phương pháp hoạt động:

Phương pháp hoạt động chủ yếu của ban thanh tra của công nhân là phương pháp công tác quần chúng và công khai. Cụ thể là:

— Động viên, tổ chức mọi người trước hết làm việc gì, kiểm tra việc ấy; ở bộ phận nào kiểm tra bộ phận ấy; người làm công việc sau kiểm tra việc của người làm trước; kiểm tra công việc của bản thân mình và của mọi người chung quanh.

— Kết hợp với nhiệm vụ sản xuất, công tác và sinh hoạt hàng ngày mà giám sát, kiểm tra.

— Dựa vào quần chúng, phát động quần chúng, kết hợp tinh tích cực của quần chúng trong việc đề xuất biện pháp sửa chữa với việc giải quyết đúng đắn, kịp thời của các tổ chức có trách nhiệm.

— Đối với những vấn đề liên quan đến bộ phận, tổ chức nào thì trực tiếp góp ý với bộ phận, tổ chức đó giải quyết. Đối với những vấn đề cơ sở không đủ thẩm quyền giải quyết hoặc đòi hỏi phải có nghiệp vụ thanh tra chuyên trách thì báo cáo thanh tra Nhà nước, cơ quan quản lý cấp trên, công đoàn cấp trên xem xét giải quyết kịp thời.

4. Lề lời làm việc của ban thanh tra của công nhân là:

— Làm việc dân chủ tập thể,

— Làm việc có chương trình, kế hoạch cụ thể từng thời gian,

— Giữ vững chế độ sinh hoạt đều đặn,
— Thực hiện nghiêm túc các quy định của cấp trên về chỉ đạo nghiệp vụ, hướng dẫn công tác, các chế độ báo cáo, hội ý, hội báo, trả lời với quần chúng.

5. Để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao, ban thanh tra của công nhân phải làm tốt những việc sau đây :

— Có kế hoạch tổ chức và hướng dẫn mạng lưới thanh tra viên thực hiện việc giám sát, kiểm tra ở tổ sản xuất, công tác; nhắc nhở đôn đốc mọi công nhân, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; chấp hành nghiêm chỉnh các chính sách, chế độ, pháp luật của Nhà nước, nội quy của đơn vị; đấu tranh, khắc phục các biện pháp tiêu cực trong sản xuất, công tác;

— Tổ chức các cuộc kiểm tra theo nghị quyết của hội nghị công nhân, viên chức; các nhiệm vụ thanh tra do thanh tra Nhà nước và công đoàn cấp trên giao, hoặc do quần chúng yêu cầu;

— Từng thời gian hoặc qua các cuộc kiểm tra, đề xuất với tổ chức có trách nhiệm biện pháp phát huy ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm và theo dõi, đôn đốc việc giải quyết các kiến nghị đó;

— Giám sát, kiểm tra, đôn đốc và tham gia ý kiến với các tổ chức có trách nhiệm ở cơ sở giải quyết đúng đắn, kịp thời các đơn từ khiếu nại, tố cáo của công nhân, viên chức theo đúng pháp luật quy định;

— Tổ chức việc rút kinh nghiệm công tác, bồi dưỡng nghiệp vụ và kiểm tra, đôn đốc sự hoạt động của mạng lưới thanh tra viên.

V. QUAN HỆ VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN, CÁC ĐOÀN THÈ QUẦN CHÚNG, THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CƠ SỞ VỚI BAN THANH TRA CỦA CÔNG NHÂN

Quy định của Hội đồng Chính phủ đã ghi rõ việc lãnh đạo chỉ đạo ban thanh tra của công nhân là: « Đảng ủy cơ sở

lãnh đạo; ban chấp hành công đoàn cơ sở hướng dẫn hoạt động; cơ quan thanh tra Nhà nước cấp trên chỉ đạo về nghiệp vụ; thủ trưởng đơn vị có trách nhiệm tạo điều kiện và giúp đỡ ban thanh tra của công nhân hoạt động, giải quyết kịp thời, đúng đắn những kiến nghị của ban thanh tra của công nhân »

Dưới sự lãnh đạo của đảng ủy cơ sở, các tổ chức cơ sở có trách nhiệm như sau:

1. Ban chấp hành công đoàn cơ sở:

Ban chấp hành công đoàn cơ sở có trách nhiệm:

— Giáo dục, động viên đoàn viên và đông đảo công nhân, viên chức phát huy tinh thần làm chủ tập thể, tích cực tham gia công tác thanh tra của công nhân.

— Phối hợp với thủ trưởng đơn vị tổ chức hội nghị công nhân, viên chức để quyết định nội dung, yêu cầu hoạt động thanh tra của công nhân và bầu Ban thanh tra của công nhân.

— Giới thiệu người có uy tín và năng lực ứng cử ban thanh tra của công nhân. Hướng dẫn việc bầu cử ban thanh tra của công nhân thực sự dân chủ.

— Hướng dẫn hoạt động của ban thanh tra của công nhân về các mặt xác định nội dung và lập kế hoạch giám sát, kiểm tra; việc vận dụng phương châm, phương pháp công tác thanh tra của công nhân; sơ kết, tổng kết tổ chức và hoạt động thanh tra của công nhân, v.v...

— Ủng hộ và phối hợp với thủ trưởng giải quyết đúng đắn, kịp thời các kiến nghị của ban thanh tra của công nhân và giải quyết những vấn đề do ban thanh tra của công nhân đề xuất thuộc trách nhiệm của công đoàn;

— Tổ chức bồi dưỡng các chính sách, chế độ, luật lệ nội quy có liên quan đến công tác giám sát, kiểm tra của ban thanh tra của công nhân;

— Khen thưởng, bồi dưỡng cá nhân hoặc đơn vị thanh tra của công nhân có nhiều thành tích trong công tác;

— Bảo vệ các thành viên ban thanh tra của công nhân và mạng lưới thanh tra viên không bị truy trù, trả thù hoặc bị ảnh hưởng đến đời sống tinh thần và vật chất vì hoạt động thanh tra công nhân.

Ban thanh tra của công nhân phải thường xuyên báo cáo và xin ý kiến của ban chấp hành công đoàn cơ sở về nội dung và phương pháp hoạt động thanh tra; phản ánh cho ban chấp hành công đoàn những vấn đề liên quan đến sự chỉ đạo của ban chấp hành công đoàn cơ sở và những vấn đề liên quan đến nội bộ công đoàn hoặc thuộc thẩm quyền ban chấp hành công đoàn cơ sở giải quyết. Trường hợp ban thanh tra của công nhân không nhất trí với sự hướng dẫn của công đoàn thì ban thanh tra của công nhân có quyền kiến nghị với đảng ủy cơ sở, thanh tra Nhà nước, công đoàn cấp trên xem xét, hoặc đưa ra hội nghị công nhân, viên chức quyết định.

2. Hội nghị công nhân, viên chức và ban thường trực hội nghị công nhân, viên chức.

Ban thanh tra của công nhân phải chấp hành các nghị quyết của hội nghị công nhân, viên chức về công tác thanh tra, báo cáo kết quả và chịu sự phê bình của hội nghị công nhân, viên chức về hoạt động thanh tra của công nhân.

Giữa hai kỳ hội nghị hoặc hội nghị đại biểu công nhân, viên chức, ban thanh tra của công nhân phải chấp hành các biện pháp thực hiện và chịu sự đôn đốc của ban thường trực hội nghị công nhân, viên chức về hoạt động thanh tra của công nhân.

3. Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức quần chúng khác.

Các đoàn thể và tổ chức quần chúng có trách nhiệm:

— Giới thiệu người có uy tín và năng lực của tổ chức mình ứng cử vào ban

thanh tra của công nhân và mạng lưới thanh tra viên;

— Đề xuất những vấn đề cần giám sát, kiểm tra để phối hợp công tác.

— Động viên đoàn viên tích cực, gương mẫu tham gia công tác thanh tra của công nhân;

— Giải quyết những vấn đề do ban thanh tra của công nhân kiến nghị có liên quan đến nội bộ đoàn thể, tổ chức mình;

— Ban thanh tra của công nhân phải trao đổi với các đoàn thể và tổ chức quần chúng những vấn đề giám sát, kiểm tra cần phối hợp công tác; thông báo kết quả công tác giám sát, kiểm tra có liên quan đến đoàn thể và tổ chức quần chúng; hỗ trợ công tác giám sát, kiểm tra của các đoàn thể và tổ chức quần chúng.

4. Thủ trưởng đơn vị cơ sở.

Thủ trưởng đơn vị cơ sở có trách nhiệm:

— Phối hợp cùng ban chấp hành công đoàn cơ sở tổ chức hội nghị công nhân, viên chức để quyết định nội dung, yêu cầu hoạt động thanh tra của công nhân và bầu ban thanh tra của công nhân;

— Đề xuất phương hướng, nội dung cần thanh tra để phối hợp chặt chẽ với công tác thanh tra của thủ trưởng nhằm đáp ứng nhiệm vụ chính trị của đơn vị;

— Chỉ thị các bộ môn giúp việc cung cấp đầy đủ, kịp thời tình hình và tài liệu cần thiết để phục vụ yêu cầu giám sát, kiểm tra của ban thanh tra của công nhân;

— Mời đại diện của ban thanh tra của công nhân đến dự các cuộc họp có liên quan đến công tác thanh tra của công nhân;

— Bồi dưỡng nội dung nhiệm vụ chính trị của đơn vị, các chế độ, chính sách, quy định, thể lệ, nội quy cần thiết để làm cơ sở giám sát, kiểm tra;

— Giải quyết đúng đắn và kịp thời các kiến nghị của ban thanh tra của công nhân trong thời hạn chậm nhất là 20 ngày, kể từ ngày nhận được kiến nghị;

— Mỗi năm dành từ 15 đến 20 ngày cho thành viên Ban thanh tra của công nhân làm công tác thanh tra (hội họp, bồi dưỡng nghiệp vụ, tổ chức kiểm tra khi cần thiết, v.v...) vẫn được hưởng lương, phụ cấp và tính vào ngày sản xuất, công tác theo thông tư số 1-TT/LB ngày 20-10-1978 của liên Bộ Tài chính và Ủy ban thanh tra của Chính phủ;

— Cung cấp chi phí và phương tiện hoạt động thanh tra như phương tiện thông tin, tuyên truyền, cở động, giấy tờ, sổ sách, chỗ làm việc, phụ cấp đi lại, v.v... theo thông tư liên Bộ số 1-TT/LB;

— Nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc cán bộ, nhân viên có hành động làm cản trở sự hoạt động của ban thanh tra của công nhân hoặc truy trù, trả thù, gây khó khăn về đời sống tinh thần, vật chất đối với các thành viên ban thanh tra của công nhân và mạng lưới thanh tra viên.

Ban thanh tra của công nhân cần tranh thủ sự giúp đỡ của thủ trưởng; phản ánh tình hình thuộc trách nhiệm quản lý của thủ trưởng, ủng hộ việc làm đúng của thủ trưởng và tôn trọng chế độ thủ trưởng quản lý, góp phần củng cố và xây dựng khối đoàn kết, nhất trí giữa thủ trưởng với công nhân viên chức trong đơn vị.

Ban thanh tra của công nhân trong công tác tuyên truyền, cở động, tổ chức các cuộc họp thanh tra phải thông báo thủ trưởng đơn vị và ban chấp hành công đoàn biết để phối hợp trong công tác quản lý.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN THÔNG TƯ

1. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, Bộ, Tổng cục có kế hoạch phối hợp cùng

Liên hiệp công đoàn tỉnh, thành và công đoàn ngành truyền đạt thông tư về tổ chức và hoạt động của ban thanh tra của công nhân ở đơn vị cơ sở, (Ủy ban thanh tra tỉnh, thành phố, ban thanh tra của các ngành phải giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, thành, Bộ, Tổng cục, Ty, Sở thực hiện nhiệm vụ trên).

Đối với những nơi đã tổ chức ban thanh tra nhân dân, phải tổng kết hoạt động thanh tra nhân dân và báo cáo ra hội nghị trước khi bầu ban thanh tra của công nhân.

2. Để triển khai tốt việc tổ chức và hoạt động thanh tra của công nhân, phải tiến hành làm kỹ từ trong nội bộ đảng ra ngoài quần chúng, làm cho đảng viên, cán bộ, công nhân, viên chức quán triệt chủ trương này trước khi bầu.

Việc triển khai phải mạnh, nhưng phải vững chắc, thiết thực, có sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ.

Phải có kế hoạch triển khai từng bước trong toàn địa phương, toàn ngành, trước hết là các đơn vị cơ sở sản xuất, kinh doanh, sự nghiệp. Đối với các cơ quan, đơn vị hành chính, phải vận dụng thông tư này làm thử, rút kinh nghiệm trước khi mở rộng từng bước ra diện. Chống mọi xu hướng làm lướt, tổ chức cho có hình thức, dùn đây, thiếu trách nhiệm, không chỉ đạo, hướng dẫn ban thanh tra của công nhân hoạt động một cách chặt chẽ.

Sau khi bầu xong, ban thanh tra của công nhân phải kịp thời bồi dưỡng nghiệp vụ để đưa ban thanh tra của công nhân đi vào hoạt động phục vụ sản xuất và đời sống, trước hết là bảo đảm thực hiện nghị định số 182-CP ngày 26-4-1979 quy định về quyền làm chủ tập thể của công nhân, viên chức, nghị định số 217-CP ngày 8-6-1979 quy định chế độ trách nhiệm, chế độ kỷ luật, chế độ bảo vệ của công, chế độ phục vụ nhân dân, đẩy mạnh cuộc vận động

chống tiêu cực, theo tinh thần nghị quyết 6 của Ban chấp hành trung ương Đảng.

3. Ủy ban thanh tra, ban thanh tra và công đoàn cấp trên trực tiếp của đơn vị cơ sở có trách nhiệm phối hợp kiểm tra, đôn đốc, giúp đỡ các ban thanh tra của công nhân tổ chức và hoạt động kịp thời; tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ hoạt động thanh tra của công nhân; hướng dẫn phương hướng, nội dung hoạt động thanh tra của công nhân; tiếp nhận, xem xét, giải quyết những vấn đề do các ban thanh tra của công nhân đề xuất; sơ kết, tổng kết hoạt động thanh tra của công nhân; khen thưởng các đơn vị và cá nhân có nhiều thành tích trong công tác thanh tra của công nhân; bảo vệ những người trung thực, tích cực hoạt động thanh tra của công nhân.

Ủy ban thanh tra, ban thanh tra và công đoàn các cấp, các ngành phải chủ động phối hợp và có bộ phận chuyên trách theo dõi công tác này. Ba tháng một lần, ủy ban thanh tra, ban thanh tra và công đoàn đồng cấp, đồng ngành

hợp thống nhất đánh giá việc thực hiện thông tư này và bàn kế hoạch phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc công tác thanh tra của công nhân.

Ủy ban thanh tra của Chính phủ và Ban thư ký Tổng công đoàn Việt Nam chỉ đạo điềm đề rút kinh nghiệm xác định nội dung và cách phối hợp của tổ chức thanh tra và công đoàn các cấp, các ngành để phục vụ tốt sự hoạt động có hiệu quả của ban thanh tra của công nhân ở đơn vị cơ sở.

Trong khi thực hiện những nội dung trên đây, các ngành, các địa phương có khó khăn cần phản ánh với Ủy ban thanh tra của Chính phủ và Ban thư ký Tổng công đoàn biết để nghiên cứu giải quyết.

Hà Nội, ngày 7 tháng 11 năm 1979

K.T. Chủ nhiệm Ủy
ban thanh tra của
Chính phủ
Phó chủ nhiệm
NGUYỄN ĐÓN

T.M. Ban thư ký
Tổng công đoàn
Việt Nam
Ủy viên
NGUYỄN TAM NG